

**CÔNG TY TNHH KẾT CẤU THÉP KON TUM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KẾT CẤU THÉP KON TUM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KON TUM STEEL STRUCTURE  
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KON TUM STEEL STRUCTURE CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703131587

**3. Ngày thành lập:** 06/06/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

999/99C Đường DT743C Khu Phố Chiêu Liêu, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố  
Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0973304937

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                               | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết: Lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi.                                                                   | 4329     |
| 2.  | Hoàn thiện công trình xây dựng<br>Chi tiết: Sửa chữa các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông thủy lợi.                                                                   | 4330     |
| 3.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác<br>Chi tiết: Lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi.                                                              | 4390     |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: bán buôn xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp, bán buôn xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng, sắt thép; bán buôn xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác | 4659     |
| 5.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                 | 4663     |
| 6.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn phân bón                                                                                                                                                                        | 4669     |
| 7.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Hoạt động kinh doanh bất động sản. Cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng                                                                            | 6810     |
| 8.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(trừ tư vấn tài chính, kế toán)                                                                                                                                                                                             | 7020     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                              |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 9.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết: Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. Thiết kế nội ngoại thất công trình. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp.                                    | 7110                                                         |
| 10. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất công trình                                                                                                                                                   | 7410                                                         |
| 11. | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                                                                                                                              | 2511                                                         |
| 12. | Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt                                                                                                                                                                                           | 8129                                                         |
| 13. | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                                                                                                                                               | 4211                                                         |
| 14. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                                | 4212                                                         |
| 15. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                                                                  | 4299(Chính)                                                  |
| 16. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                      | 4311                                                         |
| 17. | Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: San lấp mặt bằng                                                                                                                                                                                             | 4312                                                         |
| 18. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                       | 4321                                                         |
| 19. | Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 7.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC MẠNH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 03/08/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 062095004920

Ngày cấp: 28/01/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 7, Phường Quang Trung, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 7, Phường Quang Trung, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC MẠNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/08/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 062095004920

Ngày cấp: 28/01/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 7, Phường Quang Trung, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 7, Phường Quang Trung, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương